

Số: 332/KH-MNTĐ

Bình Hưng Hòa, ngày 10 tháng 12 năm 2018

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON TRÚC ĐÀO- QUẬN BÌNH TÂN
GIAI ĐOẠN 2018 - 2022**

Trường Mầm non Trúc Đào được xây dựng và chính thức đi vào hoạt động năm 2017, với diện tích 4336 m², bình quân 15 m²/1 học sinh. Năm học 2017-2018, trường có 20 phòng học, trong đó hoạt động 10/20 lớp với tổng số 217 học sinh, 34 CB-GV-NV, 100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, Cán bộ quản lý nhà trường luôn quan tâm và tạo điều kiện để đội ngũ có cơ hội học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Trường đang từng bước xây dựng tất cả các mặt hoạt động nhằm tiến đến đạt các điều kiện về hiệu quả chất lượng hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, tạo được uy tín và niềm tin đối với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các bậc cha mẹ học sinh cũng như toàn xã hội.

Bước đầu nhà trường có nền móng phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và chất lượng giáo dục. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học được trang bị cơ bản; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) được bồi dưỡng nâng cao; các tổ chức trong nhà trường được xây dựng, củng cố, kiện toàn; trình độ, năng lực đội ngũ có tiến bộ rõ nét.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018-2022, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, tạo động lực phấn đấu của toàn đội ngũ CB, GV, NV. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Mầm non Trúc Đào là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục nói chung và của bậc học Mầm non nói riêng.

1. Phân tích môi trường

1.1. Đặc điểm tình hình

a. Môi trường bên trong

* Mặt mạnh:

+ *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:*

- Tổng số CB-GV, NV: 34 người (31 nữ)

Trong đó: CBQL: 02 (2 nữ); giáo viên: 20 (20 nữ); nhân viên: 14 (11 nữ)

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Tỷ lệ % đạt trên chuẩn
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
CBQL	02	2	0	02	02	0	100%
GV	20	20	0	20	14	0	70%
Nhân viên	14	13	0	14	1	0	7,14%
Cộng	34	31	0	42	25	0	

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, năng động, đáp ứng khả năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy. Tập thể nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với trẻ, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát huy những truyền thống tốt đẹp để xây dựng nhà trường ngày một phát triển bền vững với phương châm “Tất cả vì trẻ em và vì sự phát triển của nhà trường”. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năm học 2017-2018 có 82,76% CB, GV, NV đạt lao động tiên tiến, trong đó chiến sĩ thi đua cấp cơ sở là 4 cô; 1 chiến sĩ thi đua cấp Thành phố. Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

+ *Công tác tổ chức quản lý* : Nhà trường xây dựng kế hoạch bám sát yêu cầu nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục và tình hình thực tế của trường. Xây dựng kế hoạch đề ra các biện pháp cụ thể có sơ kết, tổng kết đánh giá hàng năm để bổ sung điều chỉnh kịp thời nhằm thực hiện tốt mục tiêu năm học. Các kế hoạch được thông qua Hội đồng trường và sự bàn bạc dân chủ thống nhất của tập thể.

+ *Kết quả chăm sóc giáo dục trẻ*:

Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 100%.

Trẻ phát triển bình thường về cân nặng 196/225, tỉ lệ 87,11%; Về chiều cao 223/225 tỉ lệ 99,11%.

100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

Trường được cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

+ *Cơ sở vật chất*:

Tháng 09/2017 trường Mầm non Trúc Đào được đưa vào sử dụng với tổng số 20 phòng học và các phòng chức năng như phòng Hội trường, phòng Âm nhạc, phòng thư viện, phòng hành chính... phục vụ cho công tác quản lý và làm việc của CB-GV. Trường được đầu tư xây dựng 02 phòng chức năng đó là phòng thể chất

và nghệ thuật, không có phòng thư viện. Các phòng học, phòng chức năng nhà trường hiện có như sau:

Phòng học	Phòng làm việc BGH, các bộ phận	Phòng Âm nhạc	Phòng Thể chất	Phòng hội trường	Phòng họp	Phòng nghỉ của NV
20	05	01	01	01	02	01

Nhà trường luôn chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, trang bị một cách tốt nhất cho việc học tập và giảng dạy.

Mỗi phòng học có đủ bàn ghế học sinh đạt tiêu chuẩn theo quy định, đồ dùng đồ chơi được trang bị theo Thông tư 02 của Bộ Giáo dục và đào tạo. Hệ thống phòng chống cháy nổ được trang bị, bố trí đúng quy định. Các phòng chức năng được trang bị theo hướng chuẩn đạt quốc gia.

Có phòng hội trường với diện tích $125m^2$, trang trí đẹp, khoa học, tổ chức hội họp toàn trường và lưu giữ những truyền thống của nhà trường.

Phòng Y tế học đường của trường đảm bảo diện tích, thoáng mát được xây dựng và hoạt động đúng quy định hiện hành, có trang bị các loại thuốc và dụng cụ sơ cứu ban đầu cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên. Nhân viên Y tế đạt chuẩn. Có đủ hồ sơ theo quy định. Công tác y tế học đường đã góp phần đảm bảo được vệ sinh môi trường, yêu cầu về mỹ quan và chăm sóc sức khỏe cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin được kết nối Internet có dây và không dây đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; có Website riêng (<http://mamnontrucdao.edu.vn>) mới đi vào hoạt động. thường xuyên, bước đầu hỗ trợ hiệu quả cho công tác dạy học, quản lý nhà trường.

Nhằm thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn trường học nhà trường thiết lập máy camera ở mọi góc độ để kịp thời theo dõi quan sát trẻ từ đầu giờ cho đến cuối giờ học trong ngày.

Trong suốt quá trình xây dựng nhà trường, đặc biệt là trong giai đoạn đổi mới giáo dục, nhà trường liên tục củng cố, hoàn thiện bộ máy và thể chế lãnh đạo quản lý của trường, không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, vừa đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của chỉ bộ, phát huy quyền chủ động sáng tạo của các tổ chức đoàn thể, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, xây dựng môi trường học tập thân thiện - học sinh tích cực.

* Mặt yếu:

+ Năng lực chuyên môn nghiệp vụ và bản lĩnh sư phạm của đội ngũ chưa đồng đều; số GV cốt cán, GV giỏi còn ít, chưa tương xứng với quy mô phát triển nhà trường; chất lượng dạy học, hiệu quả giáo dục của một bộ phận GV chưa cao. Tỷ lệ GV được công nhận GV dạy giỏi từ cấp trường trở lên chỉ đạt 30%.

+ Nhà nước đã đầu tư ngân sách và quan tâm đời sống giáo viên. Nhưng những biến động, bất ổn về kinh tế nên đời sống CB, GV, NV còn nhiều khó khăn. Nhiều hoàn cảnh khó khăn như: chồng thất nghiệp, bản thân phải nuôi con nhỏ, mẹ già bệnh tật; Vợ chồng trẻ mới lập gia đình ra ở nhà trọ, giáo viên – nhân viên mức lương thấp v.v...cũng phần nào gây ảnh hưởng đến quá trình công tác của các cô.

b. Môi trường bên ngoài

+ Thời cơ:

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ CBQL và GV ngày càng được quan tâm đẩy mạnh từ Bộ và Sở GDĐT.

- Niềm tin của CMHS, của xã hội đối với nhà trường đã được khẳng định và phát huy. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, phụ huynh ngày càng có điều kiện chăm lo, đầu tư cho nhu cầu học tập của con em.

- Chính sách, pháp luật: với cơ chế ngày càng giao quyền tự chủ, chủ động hơn cho cấp cơ sở, nhà trường đã có thể chủ động hơn trong việc hoạch định và thực hiện các chiến lược mục tiêu chính. Kỷ cương, pháp luật xã hội ngày càng củng cố, hoàn thiện, môi trường giáo dục toàn dân (chính quyền, đoàn các cấp, cộng đồng xã hội) được quan tâm.

+ Thách thức:

- Phần lớn cha mẹ học sinh đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục và những yêu cầu cụ thể của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, GV, NV phải đủ sức đáp ứng tốt trước yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục.

- Tăng cường kỹ năng khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết bị kỹ thuật hiện đại trong lĩnh vực ứng dụng CNTT; trình độ ngoại ngữ; khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Những tác động bởi mặt trái của cơ chế thị trường gây ảnh hưởng tiêu cực từ nhiều phía khác nhau đến việc giáo dục HS. Nhiều cá nhân thị trường hóa giáo dục mầm non, kinh doanh trên trẻ nên không quan tâm đến chất lượng giáo dục trẻ, phần lớn gây ra những tai nạn nghề nghiệp do cố ý hay sơ suất nhưng cũng đã ảnh hưởng rất nhiều đến ngành giáo dục mầm non nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến giáo viên mầm non nói riêng.

1.2. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

- Tích cực đổi mới công tác quản lý; tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ và hiệu quả hơn nữa việc đổi mới phương pháp dạy học, quan sát đánh giá cô và trẻ; đồng thời quan tâm giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện.

- Không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ. CBQL, GV, NV có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết và tận tụy với nghề, năng lực chuyên môn và bản lĩnh chính trị vững vàng đáp ứng tốt yêu cầu phát triển nhà trường.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện hơn nữa đối với công tác xã hội hóa giáo dục.

- Tiếp tục tăng cường CSVC, ứng dụng CNTT, vận dụng đa dạng các phương pháp truyền thống và hiện đại trong dạy - học và công tác quản lý.

2. Định hướng chiến lược

a. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực. Tất cả vì trẻ em và vì sự phát triển của nhà trường.

b. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| - Ý thức-Trách nhiệm | - Trung thực-Cần mẫn |
| - Đoàn kết-Thân ái | - Năng động-Sáng tạo |
| - Sự hợp tác-Hiệu quả | - Gương mẫu - Đạo đức. |

c. Tầm nhìn

Là trường mầm non mới được xây dựng với qui mô rộng lớn trong Quận, có thể chăm sóc và giáo dục trẻ từ 6 tháng tuổi đến 5 tuổi. Nơi mà học sinh và cha mẹ yêu thích, có thể chọn lựa với chất lượng dạy học ngày một nâng cao và có hiệu quả. Nhà trường luôn tâm huyết với nghề, rèn luyện đội ngũ hăng say cống hiến vươn lên đạt được những mục tiêu giáo dục mầm non, là một ngôi trường xinh đẹp và đáng tin cậy của địa phương.

3. Mục tiêu chiến lược

3.1. Mục tiêu chung

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, thiết kế môi trường học tập theo hướng mới. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Tiến đến trường đạt cấp độ một về kiểm định chất lượng giáo dục. Hoàn thành tốt công tác phổ cập giáo dục.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu trong năm 2018-2019 tiếp tục đạt Tập thể Lao động Tiên Tiến.

3.2.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn quy định theo Điều lệ trường mầm non, được cấp quản lý giáo dục trực tiếp xếp loại từ khá trở lên theo quy định về chuẩn hiệu trưởng.

- Đến năm 2019: có 40% giáo viên đạt tiêu chuẩn GV dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên; có trên 80% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn

nghề nghiệp giáo viên mầm non. Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đều sử dụng được máy vi tính, ứng dụng CNTT có hiệu quả trong dạy - học.

- Đến năm 2020-2021: có 50% giáo viên đạt tiêu chuẩn GV dạy giỏi từ cấp cơ sở trở lên; có 100 % giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Việc khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học hiện đại được thực hiện tốt.

- Nhân viên phụ trách các phòng ban, các nhiệm vụ cụ thể hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3.2.2. Quy mô phát triển

Giữ quy mô ổn định, với số lớp 20, tổng số học sinh: khoảng 600.

3.2.3. Chất lượng giáo dục:

Dự kiến từ năm học 2018-2019 trở đi tiếp tục tăng tỉ lệ xóa trẻ suy dinh dưỡng và dư cân béo phì. Tập thể, cá nhân đạt Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua. Chi bộ nhà trường đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3.2.4. Cơ sở vật chất và thiết bị

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được đầu tư, sửa chữa nâng cấp hàng năm đúng chuẩn; tăng cường mua sắm bổ sung đồ dùng thiết bị dạy học, tăng cường đầu sách cho thư viện các lớp. Bổ sung sách chuyên môn cho phòng giáo viên.

* Giai đoạn 2018-2020:

- Hoàn thành các hạng mục đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng:

+ Bổ sung thêm bảng tương tác giúp giáo viên có điều kiện thực hành giảng dạy.

+ Tạo tiểu cảnh, trồng cỏ nhưng toàn bộ sân trường, phân khu vực vườn cây của bé cho trẻ được tham gia trồng và chăm sóc cây của lớp mình; lắp mái che ngoài sân chơi.

+ Trang bị các trang thiết bị hiện đại trong nhà bếp, nhằm giảm tải cường độ lao động cho đội ngũ nhân viên cấp dưỡng: Máy xắt củ quả, máy xắt thịt đa dạng, máy nước nóng trực tiếp, các xe đẩy, xe trung chuyển thức ăn...

+ Hoàn thành sân chơi vận động thể chất liên hoàn trong khuôn viên trường. Chỉnh trang cảnh quan sư phạm, chăm sóc và trồng cây xanh, cây cảnh và vườn rau cho trẻ.

+ Thực hiện lót sàn cho tất cả các lớp học nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ, hạn chế các hoạt động làm trẻ va đập té xuống sàn nhà.

+ Thực hiện mua sắm bổ sung sách tham khảo cho giáo viên và trẻ các độ tuổi, đặc biệt là sách truyện dành riêng cho trẻ nhà trẻ. Trong đó, chú ý phát triển thêm nguồn tư liệu điện tử: tài liệu, giáo án, các phương pháp tích cực trong giảng dạy theo hướng đổi mới.

* Giai đoạn 2020-2022:

- Trang bị thêm một số đồ chơi vận động ngoài trời tăng cường phát triển thể lực cho trẻ.

- Tiếp tục trang bị bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cần thiết trong công tác giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

- Kịp thời cập nhật và bổ sung các thiết bị kỹ thuật hiện đại phù hợp theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Các giải pháp chiến lược

4.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Nhà trường tiếp tục tập trung tổ chức các lớp tập huấn cho giáo viên về đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tập huấn cho giáo viên về các phương pháp dạy học tích cực; Tập huấn và chỉ đạo nâng cao sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu tài liệu, phương pháp giảng dạy sáng tạo.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với CB, GV, NV; thường xuyên bồi dưỡng năng lực quản lý, chỉ đạo đối với tổ trưởng tổ chuyên môn; tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia các chương trình đào tạo đa dạng nhằm nâng cao chuẩn trình độ đào tạo, các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên theo các chương trình tiên tiến.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường cùng với công tác tổ chức lễ hội nhằm đánh giá giáo viên trong kỹ năng tổ chức các chủ đề cũng như khả năng phản ứng sự phạm và khả năng xử lý tình huống nghiệp vụ sự phạm;

Bên cạnh đó, trường chỉ đạo, tổ chức quán triệt và tạo điều kiện cho các tổ nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng và thái độ của trẻ theo từng độ tuổi, đảm bảo khung thời gian, kết thúc học kỳ và năm học theo quy định;

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tạo điều kiện cho trẻ giải quyết các tình huống thực tiễn; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin như ứng dụng qua bảng tương tác, các bài giảng khám phá khoa học, trẻ được thực hành theo cách của mình không áp đặt gò bó theo kiểu rập khuôn. Trẻ được tự do trải nghiệm, vui chơi và giáo viên là người hướng dẫn tổ chức cho trẻ tự hoạt động chứ không ép buộc.

- Chú trọng công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý, công tác tạo nguồn đào tạo CB, GV có trình độ trên chuẩn để từng bước xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Chi bộ tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ; hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý; phát huy tính năng động, sáng tạo của tổ chức Công đoàn, Đoàn trường và chi đoàn giáo viên.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ; xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành, tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục; có chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng và đồng bộ về cơ cấu; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

4.2. Đổi mới chất lượng chăm sóc giáo dục

- Đảm bảo nề nếp sinh hoạt tổ chuyên môn định kỳ; tăng cường hoạt động thao giảng, hội thi GV dạy giỏi cấp trường, cấp quận, dự giờ, đánh giá rút kinh nghiệm; coi đây là các nhóm giải pháp căn bản để nâng cao trình độ, tay nghề của đội ngũ GV.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống suy dinh dưỡng thông qua các giải pháp như điều chỉnh chế độ ăn thích hợp với lứa tuổi và nhu cầu của từng đối tượng. Tăng cường công tác truyền thông đến phụ huynh trong công tác giám dư cân béo phì trường học.

- Nâng cao chất lượng dạy học với biện pháp hàng đầu là đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của trẻ; phát huy khả năng sáng tạo của GV và trẻ trong việc làm chế tạo các đồ dùng dạy học, thiết bị từ những nguyên vật liệu phế thải, thông qua đó lồng ghép giáo dục trẻ các vấn đề về bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng tiết kiệm điện, nước...

- Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn, tạo bước đột phá để nâng cao hiệu quả dạy học; khắc phục các tồn tại, hạn chế, bất cập trước yêu cầu đổi mới; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong nội bộ tổ công đoàn và giữa các tổ chuyên môn.

- Phối hợp đồng bộ và thống nhất giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường, tăng cường vai trò, trách nhiệm của đội ngũ GV; phát huy tính năng động, sáng tạo của tổ chức Đoàn thanh niên, thực hiện tốt sự chỉ đạo lãnh đạo của tổ chức chi bộ trong nhà trường; phối hợp với Công đoàn nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật trong từng thành viên nhà trường.

- Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; giáo dục theo chủ đề, chủ điểm, lồng ghép tích hợp với phong trào “Xây dựng trường học thân

thiện, học sinh tích cực” và việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; coi trọng tiêu chuẩn thi đua, lấy đó làm nền tảng trong công tác chuyên môn cũng như tích cực tham gia các phong trào khác do các cơ quan đoàn thể tổ chức.

- Tăng cường công tác phối hợp với cha mẹ học sinh đặc biệt là Ban đại diện cha mẹ học sinh là cầu nối giữa nhà trường và gia đình trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ và công tác xây dựng nhà trường; Thắt chặt mối liên hệ giữa nhà trường với chính quyền địa phương nhằm nâng cao hơn nữa công tác tuyển sinh, thực hiện nhiệm vụ năm học cũng như vấn đề an ninh trường học, đảm bảo trật tự đô thị tại khu vực.

4.3. Cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ

Nhà trường xác định việc tham mưu với lãnh đạo các cấp về công tác đầu tư, bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; bảo quản tốt và sử dụng lâu dài là một việc làm cần thiết và hết sức cấp bách như: lát sàn gỗ lớp nhà trẻ, gắn mái che ngoài sân chơi của trẻ, bổ sung bàn ghế, trang bị đồ chơi ngoài trời, đồ dùng nhà bếp v.v... nhằm hoàn thành các mục tiêu cụ thể của giai đoạn 2018-2020 và 2020-2022.

4.4. Nguồn lực tài chính

Tập trung huy động hợp lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính.

+ Từ ngân sách Nhà nước cấp để thực hiện nhiệm vụ theo chỉ tiêu, biên chế được giao để xây dựng, cải tạo, sửa chữa lớn, ...

+ Từ học phí công lập được để lại là nguồn thu bổ sung vào ngân sách.

+ Từ sự chia sẻ, đóng góp của CMHS, các Mạnh thường quân, các tổ chức kinh tế, xã hội...

4.5. Hệ thống thông tin

- Đầu tư thiết kế mạng nội bộ trong nhà trường. Có đầy đủ hệ thống thông tin để đội ngũ yên tâm công tác: điện thoại nội bộ, máy tính nội bộ. Các phần mềm trong công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng đã đem lại hiệu quả cao (phần mềm Emis, Pemis, Miasa, SMAS 2.0, phần mềm dinh dưỡng Foodkid) Giáo viên sử dụng một số phần mềm phục vụ giảng dạy: PowerPoint, Latex, Adobe presenter, Lecture maker, Adobe captivate ... Đảm bảo hệ thống kết nối internet, mạng lưới ở các tổ chuyên môn để phát huy hiệu quả hoạt động thường xuyên Website của trường; giữ mối quan hệ và thông tin thường xuyên, kịp thời giữa nhà trường, gia đình và xã hội nhằm đáp ứng tốt yêu cầu dạy học và lãnh đạo, quản lý nhà trường. Nhìn chung, nhà trường đã thiết kế hệ thống thông tin bên trong, bên ngoài khoa học, hợp lý. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ yêu cầu quản lý; đẩy mạnh việc sử dụng một số phần mềm trong công tác quản lý.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục truyền thống, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu cũng như mỗi

thành viên đều hiểu được sứ mệnh của nhà trường và tiến đến thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch.

- Tạo môi trường thân thiện, chủ động đón nhận những ý kiến đóng góp cho sự phát triển chung của nhà trường.

4.6. Lãnh đạo và quản lý

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của lãnh đạo nhà trường và hiệu quả hoạt động của các đoàn thể. Tiếp tục công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cán bộ quản lý đương nhiệm kể cả trong quy hoạch. Kiện toàn tổ chức và hoạt động của các đoàn thể.

- Thực hiện cải cách hành chính, cải tiến phương thức thi đua, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị; thực hiện đúng các quy định về công khai, đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm phát huy cao nhất tâm huyết, trí tuệ và tiềm lực đội ngũ.

- Quan tâm thường xuyên việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực quản lý của tổ trưởng chuyên môn; phát huy tính năng động, sáng tạo trong việc điều hành để không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

- Chú trọng công tác kiểm định chất lượng, báo cáo tự đánh giá theo chu kỳ; công tác đánh giá CB, GV, NV theo các chuẩn quy định; đồng thời thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Có kế hoạch thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; đảm bảo các quy định về công khai, minh bạch về tài chính, tài sản, công tác tổ chức cán bộ...

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Đề xuất tổ chức thực hiện

5.1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Đảm bảo hệ thống cơ cấu tổ chức theo đúng Điều lệ trường mầm non hiện hành.

- Tiếp tục nâng cao trình độ, phẩm chất, năng lực của đội ngũ CBQL đương nhiệm, vừa thực hiện bồi dưỡng lực lượng kế cận theo quy hoạch nhằm đủ sức và đáp ứng kịp thời khi có sự thay đổi.

- Bồi dưỡng đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

5.2. Chỉ đạo thực hiện

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể CN, GV, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Hiệu trưởng là Trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và công tác tổ chức xây dựng đội ngũ; Phó hiệu trưởng là Phó trưởng ban, phụ trách một số lĩnh vực chuyên sâu phù hợp điều kiện và khả năng; các ủy viên, gồm đại diện của Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ trưởng chuyên môn theo từng lĩnh vực phù hợp. Thực hiện sự phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với mỗi thành viên và cơ chế phối hợp, thông tin, báo cáo.

- Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CB, GV, NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Đối với cá nhân CB, GV, NV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Yêu cầu khi tổ chức giám sát và đánh giá việc thực hiện và kết quả (các mức độ đạt được theo mục tiêu) cần:

+ Xác định mục đích, nêu rõ nội dung, cách thức, hình thức, quy trình tổ chức giám sát. Quy định trách nhiệm, quyền hạn của bộ phận giám sát, đánh giá.

+ Căn cứ trên hệ thống các chỉ số đo lường:

* Phản ánh thực trạng, quá trình thực hiện và kết quả;

* Đo được, có giá trị kế hoạch chiến lược, định lượng và định tính;

* Quản lý, kiểm soát các hoạt động, các kết quả;

* Các loại tiêu chuẩn: Hệ thống định mức, chuẩn mực của Bộ GD&ĐT, địa phương;

* Các đơn vị đo: chỉ số tuyệt đối, chỉ số tương đối (%); số quy đổi, quy chuẩn;

* Nhóm các chỉ số điều kiện (đầu vào): Quy mô phát triển; Số lượng và cơ cấu trình độ đội ngũ CB, GV, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị;

*** Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược**

Lộ trình thực hiện chiến lược gồm 2 giai đoạn. Giai đoạn 2018-2020 và 2020-2022.

- Từ 2018-2020: Đẩy mạnh hoàn thiện cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả dạy học nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng giáo dục.

- Từ 2020-2022: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm, đẩy nhanh tốc độ phát triển theo mô hình giáo dục hiện đại, tiến tiến hoàn thành các mục tiêu và sứ mệnh chiến lược; trường đạt kiểm định giáo dục cấp độ 1.

Cùng với 2 giai đoạn nêu trên là việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch từng năm học, tiến hành rà soát đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh, bổ sung sát hợp với tình hình.

5.3. Tiêu chí đánh giá

Căn cứ Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ban hành điều lệ trường mầm non; Quyết định số 05/VB hợp nhất BGDDĐT ngày 13/02/2014 của Bộ GD-ĐT ban hành về hợp nhất Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT- ngày 18/10/2018 về quy định chuẩn hiệu trưởng mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành; Thông tư số 26 /2018/ TT-BGDĐT ngày 18/10/2018 quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 08 năm 2018 Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non; các văn bản khác có liên quan làm cơ sở để kiểm tra, đối chiếu kết quả thực hiện so với mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Từ đó xác định điểm mạnh, điểm yếu và các giải pháp cải tiến chất lượng khả thi nhằm cải thiện thực trạng, điều chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chiến lược.

5.4. Hệ thống thông tin phản hồi

- Thiết lập hệ thống các kênh thông tin phản hồi các mặt hoạt động của nhà trường để tiếp nhận và xử lý ý kiến đóng góp, phản ánh từ các lực lượng giáo dục trong nhà trường; từ cha mẹ học sinh, từ các cơ quan chức năng và từ dư luận xã hội để phục vụ kịp thời yêu cầu lãnh đạo, quản lý.

- Thành lập tổ công tác, hiệu trưởng làm tổ trưởng, trực tiếp chỉ đạo thực hiện quá trình theo dõi, nắm bắt, tiếp nhận và xử lý theo định kỳ hoặc đột xuất.

5.5. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

Đánh giá bằng hiệu quả, chất lượng công việc.

*** Kiến nghị**

- Đối với Phường: Quan tâm lãnh đạo đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phong trào khuyến học, khuyến tài.

- Đối với Quận: tiếp tục quan tâm đầu tư cho nhà trường để hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật phục vụ dạy học đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển nhà trường.

- Đối với Phòng GD&ĐT: tiếp tục cập nhật, bổ sung các chuyên đề bồi dưỡng để nâng cao năng lực cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo; thiết kế mô hình hợp lý để thực hiện có hiệu quả yêu cầu giáo dục kỹ năng sống cho HS; tham mưu với Quận để tăng cường đầu tư, trang bị CSVC, thiết bị, công nghệ phục vụ dạy học.

- Đối với trường: Tất cả CB, GV, NV, Cha mẹ học sinh quán triệt đầy đủ kế hoạch chiến lược đã xây dựng và quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với sứ mệnh, tầm nhìn và hệ thống giá trị cơ bản đã đề ra.

*** Kết luận**

Kế hoạch chiến lược là văn bản có giá trị định hướng lớn cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai, thể hiện các mục tiêu mong muốn đạt tới và các giải pháp chiến lược nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng giáo dục đảm bảo cho nhà trường vươn tới sự phát triển nhanh, mạnh và bền vững.

Kế hoạch chiến lược là cơ sở để nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện cho từng năm học, đánh giá sự tiến bộ theo lộ trình. Đó là biểu hiện tập trung sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, xây dựng cho mình một thương hiệu, một địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Có thể nói, trong một thế giới nhiều thay đổi về kinh tế- xã hội, nhà trường với kế hoạch chiến lược đã được xây dựng thì sẽ có khả năng điều chỉnh kịp thời và phù hợp hơn để luôn đạt được những kết quả mang tính khả thi nhất. Chính vì thế, việc lập kế hoạch chiến lược là một việc làm hết sức cần thiết và hữu ích cho nhà quản lý nói riêng và trường học nói chung.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- CB-GV-NV trường;
- Lưu VT.

Bình Tân, ngày 10 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thụy Thái Hòa

Phê duyệt của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT



Ngô Văn Tuyên

Ngày 15/05/2018
Thị trấn Yên Mỹ

